

Bản án số: 175/2024/HSST

Ngày: 24/6/2024

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐÔNG ĐA, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Bạch Phượng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Bá Lung, bà Trần Thị Thanh Vân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thanh Huyền - Cán bộ Tòa án nhân dân quận Đống Đa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Thành - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 6 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 178/2024/TLST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 169/2024/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 6 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Đức M, sinh ngày 07 tháng 8 năm 2005; Tại: Hà Nội; Nơi ĐKKHKT và cư trú: Số x ngách y ngõ z đường H, tổ 14, phường H, quận H, thành phố H; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Sỹ M và bà Phan Bích H.

Tiền án, tiền sự: Không.

Danh chỉ bản số 000000174 do Công an quận Đống Đa lập ngày 05/03/2024.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/02/2024. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố H. Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Anh Nguyễn Ngọc A, sinh năm: 2002; Nơi ĐKKHKT: Xã An Hải, huyện P, tỉnh T. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 04 giờ 30 phút ngày 20/02/2024, Trần Đức M (sinh năm 2005; trú tại số x ngách y ngõ z đường H, phường H, quận H, thành phố H) đến chơi điện tử tại số x phố H, phường V, quận Đ, thành phố H. Khi chơi được khoảng 30 phút thì M đứng dậy đi vệ sinh và nhìn thấy trên mặt bàn bên cạnh bàn mình đang ngồi có 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone XS màu đen, là tài sản của anh Nguyễn Ngọc A (sinh năm 2002; trú tại xã A, huyện P, tỉnh T). Quan sát xung quanh thấy những người chơi đều ngủ gục đầu xuống bàn, M đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. M đã dùng tay phải lấy cắp chiếc điện thoại di động trên, bỏ vào túi xách đeo chéo trước ngực mình và bỏ về nhà tại số x ngách y ngõ z đường H, phường H, quận H, thành phố H. Khoảng 10 giờ 00 phút cùng ngày, M đến cửa hàng mua bán điện thoại có địa chỉ số x phố N, phường V, quận Đ, thành phố H và bán chiếc điện thoại trên cho anh Hoàng Ngọc Q (sinh năm 1990; trú tại xã L, huyện V, tỉnh T – là chủ cửa hàng) với giá 1.300.000 đồng. Sau đó, M đã nhờ một người đàn ông không quen biết tại quán trà đá ven đường (M không nhớ địa chỉ cụ thể) chuyển khoản số

tiền đồng 300.000 cho Tô Anh M (không rõ nhân thân, lai lịch) là bạn xã hội M mới quen. Số tiền còn lại, M đã sử dụng chi tiêu cá nhân hết.

Nhận được tin báo, Công an phường V đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu thập tài liệu chứng cứ có liên quan.

Ngày 22/02/2024, Trần Đức M đến Công an phường V đầu thú và khai nhận về hành vi trộm cắp tài sản nêu trên. Ngoài ra, M khai nhận trước đó đã thực hiện 01 vụ trộm cắp tài sản khác. Cụ thể như sau:

Khoảng 05 giờ 00 phút ngày 19/01/2024, Trần Đức M cùng Tô Anh M đến chơi điện tử tại số 12 phố Hồ V, phường V, quận Đ, thành phố Hà Nội. Khi ra về đến cửa quán điện tử, Tô Anh M quay vào trong quán, khoảng 01 phút sau thì đi ra và cả hai đi về. Khoảng 10 giờ 00 phút cùng ngày, Tô Anh M gọi điện cho Trần Đức M qua ứng dụng Messenger và nói cho Đức M biết việc buổi sáng khi quay vào trong quán là để lấy trộm điện thoại Iphone 11 của khách chơi trong quán điện tử. Sau đó, Anh M đã đi bán chiếc điện thoại này và chia cho Đức M số tiền 400.000 đồng. Toàn bộ số tiền trên, Đức M đã sử dụng chi tiêu cá nhân hết.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Đ đã tiến hành rà soát, thông báo tìm bị hại là chủ sở hữu chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 11 do Tô Anh M trộm cắp vào ngày 19/01/2024 tại quán điện tử số 12 phố Hồ V. Tuy nhiên, đến nay vẫn không xác định được thông tin bị hại. Do đó, không có căn cứ để xử lý Trần Đức M và Tô Anh M về hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 19/01/2024.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 25/KL-HĐĐGTS ngày 29/02/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự - UBND quận Đ, kết luận:

“01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS, màu đen, dung lượng 64gb đã qua sử dụng chưa thu hồi định giá 3.445.000 đồng.”

Đối với anh Hoàng Ngọc Q. Sau khi mua chiếc điện thoại di động của Trần Đức M, ngày 21/02/2024 Quý đã bán chiếc điện thoại trên cho một người đàn ông không quen biết với giá 2.000.000 đồng. Khi mua điện thoại, anh Q không biết chiếc điện thoại này là tài sản do Trần Đức M trộm cắp mà có. Do đó, không có căn cứ để xử lý đối với anh Q.

Vật chứng vụ án

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra thu giữ những đồ vật, tài liệu sau: 01 USB nhãn hiệu DTSE9, dung lượng 08Gb, bên trong USB có lưu dữ liệu clip và hình ảnh Trần Đức M thực hiện hành vi trộm cắp chiếc điện thoại của anh Nguyễn Ngọc Á, được cắt ra từ camera an ninh của quán internet tại địa chỉ số 12 H.

Trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Ngọc Á yêu cầu Trần Đức M bồi thường số tiền 4.000.000 đồng là trị giá chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone XS màu đen.

Tại bản cáo trạng số 195/CT-VKSĐĐ ngày 29 tháng 5 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân quận Đ đã truy tố bị cáo Trần Đức M về tội “*Trộm cắp tài sản*” khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Đức M khai nhận hành vi như bản cáo trạng đã truy tố, bị cáo thừa nhận nội dung cáo trạng truy tố bị cáo là đúng và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đ giữ quyền công tố, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố nêu trên và đề nghị áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ

luật hình sự. Xử phạt bị cáo mức án từ 08 đến tháng đến 10 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 22/02/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Trần Đức M bồi thường cho người bị hại anh Nguyễn Ngọc Â số tiền 3.445.000 đồng (là trị giá chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone XS màu đen không thu hồi được).

Về vật chứng vụ án: Không.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ và các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an quận Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người bị hại, trong quá trình điều tra, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về chứng cứ xác định bị cáo có tội: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo đã khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của người bị hại cùng các tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định: Khoảng 04 giờ 30 phút ngày 20/02/2024, tại khu vực số 12 phố H, phường V, quận Đ, thành phố H. Trần Đức M đã có hành vi trộm cắp tài sản là 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone XS màu đen của anh Nguyễn Ngọc Â có trị giá là 3.445.000 đồng. Như vậy, hành vi của bị cáo phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*”, tội danh và khung hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Đ truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Sau khi phát hiện bên cạnh bàn bị cáo ngồi có chiếc điện thoại di động, quan sát xung quanh mọi người đều ngủ gục trên bàn bị cáo đã lén lút trộm cắp chiếc điện thoại. Quá trình điều tra bị cáo khai ngày 19/01/2024 bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 11 của khách chơi trong quán điện tử. Tuy nhiên Cơ quan điều tra rà soát nhưng không xác định được người bị hại. Như vậy thấy, bị cáo coi thường pháp luật, nên cần thiết phải áp dụng mức hình phạt nghiêm, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, nhằm cải tạo giáo dục bị cáo và làm bài học ngăn ngừa chung.

Khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo: Khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; Lần đầu bị đưa ra xét xử; Sau khi phạm tội bị cáo đầu thú. Các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung bằng tiền nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Tại đơn xin vắng mặt tại phiên tòa, anh Nguyễn Ngọc Ân yêu cầu Trần Đức M phải bồi thường trị giá chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone XS màu đen theo Kết luận định giá tài sản số tiền 3.445.000 đồng.

Xét yêu cầu đòi bồi thường của người bị hại là phù hợp với quy định của pháp luật, nên cần buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Nguyễn Ngọc Ân số tiền 3.445.000 đồng.

Về vật chứng vụ án: Không.

Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và cùng với người bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Đức M phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Đức M 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/02/2024.

Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 589 Bộ luật dân sự; Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Nguyễn Ngọc Ân số tiền 3.445.000 đồng (trị giá chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone XS màu đen không thu hồi được).

Vật chứng vụ án: Không.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhân :

- VKSND quận Đ;
- TAND thành phố H;
- Chi cục THA quận Đ;
- Bị cáo; Người bị hại;
- Lưu HS - VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẨM
PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Bạch Phụng